



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm.

BẮC TRUNG BỘ VÀ DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG: KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÀ TIỀN ĐỀ CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI



Nhằm tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH, CN & ĐMST) của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung giai đoạn 2022-2024; trao đổi, thảo luận các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã phối hợp với UBND tỉnh Quảng Bình tổ chức Hội nghị giao ban KH&CN vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung lần thứ XV tại TP Đồng Hới, ngày 8/11/2024.



Khoa học và công nghệ là tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội

Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ gồm 14 tỉnh, thành phố ven biển, từ Thanh Hóa đến Bình Thuận. Vùng có diện tích chiếm gần 30% của cả nước; bờ biển dài gần 1.800 km. Nơi đây có tiềm năng để phát triển kinh tế biển (thủy sản, năng lượng gió, năng lượng mặt trời...); hạ tầng, logistic thuận lợi (nhiều cảng biển, trong đó có các cảng nước sâu; 9 sân bay, trong đó có 3 sân bay quốc tế). Giai đoạn 2022-2024, 83 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, 1.176 nhiệm vụ nghiên cứu cấp cơ sở đã được triển khai tại đây, góp phần giải quyết hiệu quả nhiều vấn đề mang tính cấp thiết, cấp bách, liên vùng, liên ngành và có tầm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của các địa phương trong vùng.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, kết quả thực hiện các đề tài, dự án KH&CN đã góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng tăng năng suất, chất lượng sản phẩm cây trồng vật nuôi; tăng thu nhập cho nông dân; định hướng phát triển nông nghiệp theo hướng xanh, sạch, bền vững. Nhiều công nghệ tiên tiến, công nghệ cao được áp dụng như công nghệ nhà kính; công nghệ thông tin điều khiển tự động về tưới tiết kiệm nước, điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm, dinh dưỡng, ánh sáng; sản xuất trong nhà lưới, nhà màng; sử dụng chế phẩm sinh học... được áp dụng vào sản xuất. Trong đó chú trọng phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản. Thông qua các nhiệm vụ KH&CN đã gắn kết được nguồn lực của nhà nước, nhà khoa học, doanh nghiệp, nông dân, đặc biệt là nguồn lực của doanh nghiệp trong chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ các nông sản chủ lực, có lợi thế của từng địa phương, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Trong khoa học y - dược, nhiều thành tựu y học hiện đại, kỹ thuật cao trong chẩn đoán, điều trị bệnh đã được ứng dụng, phục vụ hiệu quả công tác khám, chữa bệnh tại nhiều địa phương, góp phần nâng cao năng lực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng. Điển hình là Thừa Thiên Huế với nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật nội soi 3D trong điều trị ung thư đại trực tràng, giúp cải thiện hiệu quả điều trị cho bệnh nhân. Tại Bệnh viện Đà Nẵng, các bác sĩ đã áp dụng thành công kỹ thuật tim phổi nhân tạo (ECMO) để điều trị cho bệnh nhân sốc tim và ngừng tuần hoàn, góp phần nâng cao năng lực hồi sức cấp cứu. Ở Khánh Hòa, kỹ thuật siêu âm nội mạch đã được ứng dụng trong can thiệp các tổn thương phức tạp ở động mạch vành, cùng với các kỹ thuật cao khác như ghép thận, mổ tim và phẫu thuật thần kinh sọ não, từng bước được phát triển và hoàn thiện. Ngoài ra, các nhiệm vụ KH&CN còn hỗ trợ nâng cao năng lực y tế dự phòng, giúp phòng tránh và can thiệp sớm nhiều bệnh lý. Bên cạnh đó, nhiều địa phương đã tập trung nghiên cứu, ứng dụng để bảo tồn, phát triển các nguồn dược liệu tiềm năng và có lợi thế, xây dựng các mô hình sản xuất và bào chế dược liệu, nhằm phát huy tối đa giá trị của tài nguyên y dược bản địa.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định nhấn mạnh, việc công bố Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2023 đã phản ánh rõ nội hàm cũng như điểm mạnh, điểm yếu của từng địa phương. Điển hình, Đà Nẵng là một trong năm địa phương dẫn đầu cả nước về điểm số, với hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo phát triển mạnh mẽ và có sự gắn kết chặt chẽ giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và khu vực công nghiệp, doanh nghiệp trong vùng. Hệ thống các không gian khởi nghiệp sáng tạo và các điểm kết nối cung - cầu công nghệ trong vùng đã phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy ứng dụng và chuyển giao công nghệ. Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào sản xuất, kinh doanh cũng được tăng cường, giúp nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh, đồng thời hỗ trợ tạo lập và phát triển thị trường cho các sản phẩm chủ lực và đặc sản của từng địa phương trong vùng. Các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia nhằm giải quyết những vấn đề cấp thiết và phát sinh tại địa phương, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, ngày càng được chú trọng. Các chương trình KH&CN cấp quốc gia về nghiên cứu ứng dụng KH&CN tại các địa phương trong vùng cũng được đẩy mạnh. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đổi mới



Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Lê Xuân Định phát biểu tại Hội nghị.

công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ và công nghệ cao cũng được các địa phương trong vùng tích cực thực hiện, mang lại nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Những khó khăn, thách thức

Trong phiên thảo luận của Hội nghị, các đại biểu đã chia sẻ thông tin về hoạt động KH&CN trong các lĩnh vực cụ thể; đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai hoạt động KH&CN của vùng để phù hợp với bối cảnh mới. Trong đó tập trung vào những vấn đề sau:

Một là, các quy định về tài chính, đầu tư, đầu thầu và quản lý tài sản công trong lĩnh vực KH&CN vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa hoàn toàn phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Cơ chế hỗ trợ đặc thù, chấp nhận rủi ro và độ trễ trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chưa đầy đủ. Cơ chế tự chủ về tài chính, tổ chức bộ máy và nhân lực của các tổ chức KH&CN công lập còn bất cập, chưa phù hợp với đặc thù của KH, CN & ĐMST, gây khó khăn trong quản lý và thiếu động lực thúc đẩy sự phát triển của các tổ chức KH&CN địa phương cũng như toàn quốc. Nhiều địa phương còn gặp khó khăn trong việc quản lý và xử lý tài sản hình thành từ việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước; và trong việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Thông tư số 21/2019/TT-BKH&CN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử



dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ KH&CN.

Hai là, kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho KH,CN&ĐMST dù đã có sự chú trọng, nhưng vẫn còn thấp so với nhu cầu thực tế. Cơ chế huy động các nguồn lực xã hội cho KH&CN chưa hiệu quả. Cơ sở vật chất, kỹ thuật và nguồn nhân lực của các tổ chức KH&CN địa phương đã được nâng cấp, nhưng vẫn thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ KH&CN lớn, đòi hỏi kỹ thuật cao.

Ba là, hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chưa có bước phát triển đột phá, kết quả nghiên cứu còn chậm được áp dụng vào thực tiễn; chưa có các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng quy mô lớn, liên ngành, liên vùng để tạo ra các sản phẩm giá trị gia tăng cao, tác động mạnh mẽ đến phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và vùng. Phần lớn các nghiên cứu chỉ dừng lại ở mức xây dựng mô hình, còn gặp nhiều khó khăn khi mở rộng và phát triển bền vững.

Bốn là, thị trường KH&CN đã hình thành và phát triển, nhưng vẫn tồn tại nhiều rào cản, điểm nghẽn; vai trò của các tổ chức trung gian và tư vấn chuyển giao công nghệ còn mờ nhạt, đặc biệt là các tổ chức đánh giá, định giá công nghệ, xúc tiến và môi giới chuyển giao công nghệ. Do đó, việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu rất hạn chế; năng lực hấp thụ và làm chủ công nghệ của các doanh nghiệp địa phương còn yếu; số lượng doanh nghiệp đầu tư và đổi mới công nghệ chưa nhiều; việc nhập khẩu và chuyển giao công nghệ tiên tiến chưa thực sự hiệu quả. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các tỉnh trong vùng khá sôi động, nhưng số lượng và chất lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vẫn còn khiêm tốn, ít doanh nghiệp huy động được nguồn vốn lớn; sự kết nối giữa các thành phần trong hệ sinh thái chưa chặt chẽ, thiếu sự tham gia hỗ trợ và dẫn dắt từ các tập đoàn lớn.

Năm là, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp và cơ sở sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm cạnh tranh trên thị trường, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường còn chậm. Trình độ công nghệ của phần lớn doanh nghiệp vẫn ở mức trung bình và thấp, làm cho sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế chưa cao.

Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Phát biểu kết luận Hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định đã ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực và các kết quả đạt được trong hoạt động

KH,CN&ĐMST tại các địa phương thời gian qua. Để nâng cao hiệu quả hoạt động KH,CN&ĐMST trong thời gian tới, Thứ trưởng Lê Xuân Định đề nghị các sở KH&CN trong vùng tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, phối hợp chặt chẽ với Bộ KH&CN trong việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về KH,CN&ĐMST nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động này tại các địa phương trong vùng và cả nước, trọng tâm là việc sửa đổi Luật KH&CN và các luật chuyên ngành.

Các địa phương chủ động xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch..., nhất là các cơ chế, chính sách đặc thù (như Đà Nẵng, Nghệ An, Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế) nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương, phục vụ hiệu quả cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của vùng.

Thứ hai, tiếp tục tăng cường nguồn lực đầu tư cho hoạt động KH,CN&ĐMST bao gồm ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực của các tổ chức KH&CN trong vùng. Thứ trưởng yêu cầu cần có giải pháp thu hút nhân lực trình độ cao, chuyên gia KH&CN tham gia hoạt động KH&CN ở địa phương, nhất là tham gia giải quyết các nhiệm vụ KH&CN quy mô lớn, cấp thiết, có tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ ba, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, nhất là các sản phẩm chủ lực, đặc sản; các lĩnh vực thuộc tiềm năng, thế mạnh của địa phương/của vùng.

Thứ tư, tăng cường phối hợp với Bộ KH&CN trong đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, nhằm huy động, tận dụng nguồn lực quốc gia, bao gồm cả nguồn lực tài chính, chuyên gia KH&CN, nhân lực trình độ cao...

Thứ năm, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực KH&CN như: sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; thông tin, thống kê KH&CN...✍

Chiều Dương